

Bản án số: 52/2026/HS-ST
Ngày: 07 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Út.
- Ông Lê Huỳnh Sinh .

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Đào Nhật T**, sinh năm 1999 tại Khánh Hòa; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Nhật M và bà Võ Thị G; Có vợ tên Phan Thị Mỹ T1; Có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 15/12/2017, bị Công an phường M (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 12/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (cũ) tuyên phạt 07 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Bản án số 11/HSST, đến ngày 04/02/2021 thì chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành hết các quyết định của Bản án.

Bị cáo Đào Nhật T bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2026. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R - T, Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh K (Có mặt).

2. **Nguyễn L**, sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị T2; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/12/2017, Nguyễn L bị Công an phường M (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 27/3/2025, Nguyễn L bị Công an phường M (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn L bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2026. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phan R - T, Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh K (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra mở rộng vụ án Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 2000, trú tại: thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã N, tỉnh Khánh Hòa) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xảy ra trên địa bàn huyện N (cũ). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N (cũ) tách hành vi, tài liệu liên quan đến vụ việc “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” xảy ra từ tháng 5/2024 đến tháng 6/2024 tại thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (cũ) để chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P - T (đã giải thể) điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra xác định:

Vào chiều ngày 05/6/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đào Nhật T đến phòng trọ của Nguyễn Ngọc H để hỏi mua 200.000 đồng ma túy nhưng sẽ nợ lại và trả tiền sau thì H đồng ý bán và giao cho T 01 tép ma túy (loại ma túy đá). Đến khoảng 15 giờ ngày 06/6/2024, T mang tép ma túy trên cùng 01 ống thủy tinh đến nhà Nguyễn L ở khu phố A, phường M, thành phố P - T (nay là tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa) để sử dụng ma túy. Khi đến nhà L, T nói với L được bạn cho 01 tép ma túy, rồi T đi vào khu vực nhà bếp dùng bếp ga nhà L để làm nổ thủy tinh từ ống thủy tinh mang theo trước đó và mở tủ lạnh lấy 01 chai nước khoáng để dùng làm công cụ sử dụng ma túy. T và L đi vào phòng ngủ của L, tại đây T dùng quẹt gas hơi nóng nắp của chai nước khoáng cho mềm rồi đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nổ thủy tinh. Sau đó, T lấy tép ma túy cất sẵn trong người ra đổ vào nổ thủy tinh, dùng quẹt ga đốt lên để sử dụng. T và L luân phiên nhau sử dụng ma túy cho đến khi hết ma túy trong nổ. Sau khi sử dụng ma túy xong, T đi về nhà, còn L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy vứt vào sọt rác trong phòng ngủ.

Ngày 07/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn L phát hiện tạm giữ 01 chai nhựa màu trắng trong suốt không có nhãn mác, trên nắp gắn 01 ống hút nước và 01 nỏ thủy tinh bên trong dính chất màu nâu – trắng (ký hiệu M3) và 01 quẹt ga màu đỏ.

Ngày 07/6/2024, xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể của T và L xác định cả hai dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 12/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N (cũ) kết luận: Chất màu nâu – trắng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0797 gam.

Cáo trạng số 05/CT-VKSKV5 ngày 23/3/2026 của Viện kiểm sát nhân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố các bị cáo Đào Nhật T, Nguyễn L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu và không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Đào Nhật T, Nguyễn L phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Đào Nhật T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn L từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa trong suốt, trên nắp gắn 01 ống hút nước và 01 nỏ thủy tinh; 01 quẹt gas màu đỏ là dụng cụ các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với 02 đĩa DVD chứa video thể hiện lời khai các bị cáo có ghi âm, ghi hình là chứng cứ lưu hồ sơ vụ án.

* Về các nội dung khác:

- Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H đã được khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử trong vụ án khác nên không xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi mua ma túy của Trương Văn N và Nguyễn Hải K để cùng nhau sử dụng. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa làm việc

được với Nguyễn Hải K nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra tách tài liệu, chứng cứ liên quan hành vi của N và K để tiếp tục xác minh và xử lý.

- Đối với 0,0797 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ trong nỗ lực tinh tại nhà L. Do không đủ định lượng xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T và L. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra chuyên hồ sơ, tài liệu có liên quan cho Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K xử phạt hành chính là có căn cứ.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 06/6/2024, Nguyễn L đã sử dụng nhà của mình ở tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa để làm nơi sử dụng ma túy; Đào Nhật T chuẩn bị công cụ và ma túy để cùng Nguyễn L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố các bị cáo Đào Nhật T, Nguyễn L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú y theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý

của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, để có cơ sở lượng hình Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá vai trò của từng bị cáo như sau:

[3.1] Bị cáo Đào Nhật T: Chuẩn bị công cụ và ma túy để cùng Nguyễn L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo có vai trò tích cực hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo L.

[3.2] Bị cáo Nguyễn L: Sử dụng nhà của mình ở tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa để làm nơi sử dụng ma túy. Vai trò của bị cáo có phần hạn chế hơn so với bị cáo T

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đang bị tạm giam và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chai nhựa trong suốt, trên nắp gắn 01 ống hút nước và 01 nỏ thủy tinh; 01 que gạt màu đỏ. Đây là dụng cụ các bị cáo dùng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 đĩa DVD chứa video thể hiện lời khai các bị cáo có ghi âm, ghi hình là chứng cứ lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về các nội dung khác:

- Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H đã được khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử trong vụ án khác nên không xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi mua ma túy của Trương Văn N và Nguyễn Hải K để cùng nhau sử dụng. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa làm việc được với Nguyễn Hải K nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra tách tài liệu, chứng cứ liên quan hành vi của N và K để tiếp tục xác minh và xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 0,0797 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ trong nỏ thủy tinh tại nhà L. Do không đủ định lượng xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T và L. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra chuyên hồ sơ, tài liệu

có liên quan cho Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K xử phạt hành chính là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Nhật T, Nguyễn L phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Đào Nhật T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/01/2026.

- Bị cáo Nguyễn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2026.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) chai nhựa trong suốt, trên nắp gắn 01 (một) ống hút nước; 01 (một) que gạt màu đỏ được niêm phong bằng phong bì dán kín bên trên có chữ ký của Nguyễn Chiến T3, Phan Việt T4, Võ Ngọc D, Nguyễn L và dấu tròn đỏ của Công an phường M.

- 01 (một) nỏ thủy tinh.

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Khánh Hòa).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đào Nhật T, Nguyễn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07 - 5 - 2026)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

